

GIẤY MỜI

Về việc báo giá mua thuốc lần 3 năm 2026 phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua thuốc generic lần 3 năm 2026 phục vụ công tác khám chữa bệnh với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Đơn vị yêu cầu báo giá

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị
- Địa chỉ: 266 Hùng Vương, Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

- Phan Quốc Dũng, số điện thoại: 0941 725 357
- Email: phanquocdungbvdkt1@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận trực tiếp qua đường công văn: Phan Quốc Dũng-Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, 266 Hùng Vương, Phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đồng thời gửi kèm file báo giá bản pdf và excel về địa chỉ email: phanquocdungbvdkt1@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá

- Từ ngày 25 tháng 6 năm 2026 đến 17h ngày 05 tháng 7 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Danh mục hàng hóa: phụ lục I

2. Mẫu bảng báo giá: phụ lục II

3. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 06 tháng 7 năm 2026.

4. Địa điểm giao hàng: Tầng 1 - Khu nhà G - Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị.

5. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 5-7 ngày sau khi nhận được dự trù.

6. Cam kết Công ty

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật Đấu thầu. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

7. Các yêu cầu khác

Nhà thầu nộp kèm báo giá giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu còn hiệu lực tại Việt Nam và các tài liệu để chứng minh đáp ứng các yêu cầu của hàng hóa mời chào giá gồm: tên hoạt chất, nồng độ/hàm lượng, đường dùng, dạng bào chế, đơn vị tính và nhóm thuốc, làm cơ sở để đánh giá tính phù hợp của hàng hóa chào giá.

Đề nghị các đơn vị/nhà cung cấp quan tâm có đủ năng lực, kinh nghiệm chào giá hàng hóa theo yêu cầu nêu trên.

Giấy mời báo giá được đăng tải trên <https://muasamcong.mpi.gov.vn/> Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và website <https://quangtrihospital.vn/> của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị./. *Thuor*

Nơi nhận:

- Các nhà cung cấp;
- Ban Giám đốc (để b/c);
- P. TCKT;
- Lưu: VT, KD, 01.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Văn Lâm

Phụ lục 1**DANH MỤC GÓI THẦU THUỐC GENERIC LẦN 3 NĂM 2026 PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH
CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ***(Kèm theo Giấy mời số _____ /GM-BVĐK ngày 24/6/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị)*

ST T	Tên hoạt chất	Nồng độ hoặc hàm lượng	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Dạng bào chế	Số lượng
1	Insulin người tác dụng trung bình, trung gian	100 UI/ml	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ống /túi	1	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	6.000
2	Allopurinol	300mg	Uống	Viên	4	Viên	100.000
3	Propylthiouracil (PTU)	50mg	Uống	Viên	4	Viên	30.000
4	Bambuterol	20mg	Uống	Viên	2	Viên	200.000
5	Sắt fumarat + acid folic	310mg + 350mcg	Uống	Viên	1	Viên	80.000
6	Natri montelukast	10mg	Uống	Viên	4	Viên	50.000
7	Insulin analog tác dụng chậm, kéo dài (Glargine)	100IU/ml; 3ml	Tiêm/Tiêm truyền	Bút tiêm/bơm tiêm	2	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	1.200
8	Tenofovir (TDF)	300mg	Uống	Viên	4	Viên	50.000
9	Sofosbuvir + Velpatasvir	400mg +100mg	Uống	Viên	5	Viên	4.000
10	Ethambutol	400mg	Uống	Viên	3	Viên	15.000
11	Rifampicin + isoniazid + pyrazinamid	150mg + 75mg + 400mg	Uống	Viên	3	Viên	12.000
12	Betamethason dipropionat + Salicylic acid	0,05%+3%	Dùng ngoài	Chai/lọ/ống /tuyép	2	Thuốc dùng ngoài	2.000

ST T	Tên hoạt chất	Nồng độ hoặc hàm lượng	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Dạng bào chế	Số lượng
13	Fusidic acid + hydrocortison	20mg/g; 10mg/g	Dùng ngoài	Chai/lọ/ống/tuýp	4	Thuốc dùng ngoài	2.000
14	Isotretinoin	20mg	Uống	Viên	2	Viên	4.000
15	Sulfamethoxazol + trimethoprim	400mg + 80mg	Uống	Viên	4	Viên	40.000
16	Salbutamol + ipratropium	(2,5mg+0,5mg)/2,5ml	Khí dung	Lọ/ống/túi	5	Dung dịch/hỗn dịch khí dung	120.000
17	Piracetam	3g/15ml	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi	4	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	6.000
18	Losartan	50mg	Uống	Viên	3	Viên	300.000
19	Diltiazem	60mg	Uống	Viên	3	Viên	70.000
20	Nicorandil	10mg	Uống	Viên	4	Viên	50.000
21	Isosorbid (dinitrat hoặc mononitrat)	60mg	Uống	Viên	3	Viên	50.000
22	Rivaroxaban	10mg	Uống	Viên	2	Viên	120.000
23	Dapagliflozin	10mg	Uống	Viên	4	Viên	200.000
24	Valsartan	80mg	Uống	Viên	4	Viên nang	700.000
25	Atorvastatin + ezetimibe	80mg + 10mg	Uống	Viên	5	Viên	70.000
26	Gelatin tannat	250mg	Uống	Gói	1	Bột/cốm/hạt pha uống	6.000
27	Kẽm gluconat	70mg/3g	Uống	Gói	2	Bột/cốm/hạt pha uống	40.000
28	Topiramát	50mg	Uống	Viên	4	Viên	30.000

ST T	Tên hoạt chất	Nồng độ hoặc hàm lượng	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Dạng bào chế	Số lượng
29	Vitamin B1	10mg	Uống	Viên	4	Viên	120.000
30	Nước cất pha tiêm	500ml	Tiêm/Tiêm truyền	Chai	4	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	13.000
31	Nhũ dịch lipid	10%/250ml	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi	1	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	4.000
32	Caspofungin	50mg	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi	5	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	150
33	Amphotericin B	50mg	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi	5	Thuốc tiêm đông khô	300
34	Natri clorid	0,45%/500ml	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/túi	4	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	4.000
35	Midazolam	5mg/1ml	Tiêm/Tiêm truyền	Lọ/ống	4	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	20.000
36	Tafluprost	0,0375mg/2,5ml	Nhỏ mắt	Lọ/ống	1	Thuốc nhỏ mắt	500
37	Vincristin sulfat	1mg/ml	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi	1	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền	50
38	Doxorubicin	10mg	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ống/túi	1	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm	100

ST T	Tên hoạt chất	Nồng độ hoặc hàm lượng	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Dạng bào chế	Số lượng
						truyền	
39	Doxorubicin	50mg	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ ống/túi	1	Thuốc tiêm/ Thuốc tiêm truyền	100
40	Carboplatin	150mg	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ ống/túi	2	Thuốc tiêm/ Thuốc tiêm truyền	200
41	Docetaxel	20mg	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/lọ/ ống/túi	1	Thuốc tiêm/ Thuốc tiêm truyền	100
42	Atorvastatin	80mg	Uống	Viên	5	Viên	40.000
Tổng cộng: 42 khoản							

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật đấu thầu, không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự
- Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải đảm bảo việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng.....năm 2026

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)